



Giá trị lịch sử của văn bản Nôm Tày “Bảo Lạc sự tích”

Hà Thị Mỹ Hạnh^a, Yên Ngọc Trung^a

Học viện Chính trị khu vực I

Thông tin bài viết

Ngày nhận bài:

15/5/2018

Ngày duyệt đăng:

10/12/2018

Từ khóa:

Bảo lạc sự tích; Nôm Tày;
Cao Bằng; lịch sử.

Tóm tắt

Bảo Lạc sự tích là văn bản duy nhất ghi lại những sự kiện mang tính biên niên sử ở Cao Bằng được viết bằng chữ Nôm Tày. Đây là một nguồn sử liệu, một căn cứ để so sánh, đối chiếu làm rõ các sự kiện lịch sử. Là cơ sở để đánh giá đúng vai trò của gia tộc họ Nông, liên quan đến bảo tồn những di tích liên quan đến dòng họ này ở đất Bảo Lạc. Đồng thời là căn cứ để hiểu thêm về bối cảnh lịch sử chung của cả nước trong nửa cuối thế kỷ XIX, hiểu về hoạt động, chính sách của các triều đại thời Nguyễn đối với các dân tộc, vùng đất miền biên viễn.

1. Dẫn nhập

Chữ Nôm ra đời là minh chứng cho ý thức tự tôn, tự cường dân tộc, đánh dấu bước phát triển của nền văn hóa, khẳng định vai trò của tiếng Việt. Chữ Nôm chủ yếu được sử dụng trong sáng tác thơ, văn, viết hương ước, gia phả... phát triển mạnh trong dân gian.

Trong quá trình nghiên cứu về chữ Nôm, Viện nghiên cứu Hán Nôm đã sưu tầm được hàng ngàn cuốn sách chữ Nôm của các dân tộc khác nhau như Kinh, Tày, Nùng, Dao, Thái, v.v.. Về cơ bản, cách thức tạo chữ, cấu tạo của chữ Nôm không khác nhiều so với cách tạo chữ Hán, điểm quan trọng là đối với mỗi dân tộc khi sáng tạo chữ Nôm là nhằm dùng ký tự để ghi âm tiết, tiếng nói của dân tộc mình, tạo nên một thứ chữ riêng mang bản sắc, dấu ấn văn hóa riêng. Viện nghiên cứu Hán Nôm đã và đang phối hợp với các cá nhân, tổ chức nghiên cứu về chữ Nôm ở trong nước cũng như ở nước ngoài để tìm hiểu lịch sử phát triển của chữ Nôm nhằm khẳng định vị trí, vai trò của chữ Nôm trong quá trình phát triển lịch sử của từng dân tộc, cũng như vai trò vị trí của chữ Nôm trong sự phát triển tiếp theo của văn hóa mỗi dân tộc.

Việc nghiên cứu các văn bản chữ Nôm hiện nay đặt ra cho người nghiên cứu hai vấn đề lớn: *Thứ nhất*, đó là khai thác những giá trị về nội dung của các văn bản chữ Nôm nhằm phát huy, giáo dục truyền thống tự tôn dân tộc, lòng yêu quê hương đất nước, tự hào về dòng họ. *Thứ hai*, góp phần sưu tầm và xây dựng cơ sở dữ liệu để về chữ Nôm đưa vào bảng mã chuẩn quốc tế nhằm khẳng định giá trị văn hóa, khoa học của chữ Nôm trong quá trình giao lưu và hội nhập văn hóa của Việt Nam.

Quá trình nghiên cứu, thực hiện đề tài “*Giá trị văn bản viết bằng chữ Nôm Tày ở Cao Bằng*”, nhóm nghiên cứu xác định văn bản *Bảo Lạc sự tích* là văn bản duy nhất viết về những sự kiện lịch sử, mang tính biên niên sử. Với mục tiêu đề tài đặt ra, nhóm tác giả không đi sâu phân tích văn bản về mặt hình thức, cấu tạo, nguồn gốc hay phân tích đánh giá trên cấu tạo cách thức hình thành từng con chữ mà chủ yếu tập trung vào phân tích những giá trị về mặt nội dung mà văn bản đem lại, góp phần làm rõ thêm một số vấn đề về sự kiện đã xảy ra trong lịch sử, góp phần làm cơ sở để đánh giá đúng lịch sử, phát huy những giá trị lịch sử trong quá trình phát triển của Bảo Lạc đối với Cao Bằng và của Cao Bằng đối với cả nước.

2. Những biểu hiện giá trị biên niên lịch sử của *Bảo Lạc sự tích*

Văn bản *Bảo Lạc sự tích* do tác giả Tô Văn Luyện - nguyên thư lại tri phủ Tương Yên (Tuyên Quang) đầu thế kỷ 20 viết. Nội dung là những sự kiện của lịch sử qua từng năm, mà theo tác giả cho rằng vào thời Bảo Lạc tao loạn, tính từ thời Tri châu Nông Văn Vân nổi dậy chống lại triều đình nhà Nguyễn, rồi khởi binh đánh Cao Bằng, Lạng Sơn, Thái Nguyên năm 1833 và sự kiện kết thúc là Tri châu Nông Quảng Tuyên tạ thế năm 1932. Lối hành văn được thể hiện trong văn bản mang tính biên niên sự kiện lịch sử, viết ngắn gọn, cụ thể và rõ ràng.

Qua những sự kiện được ghi lại, có thể thấy văn bản ghi lại hai giai đoạn lịch sử khá quan trọng đối với nhân dân Bảo Lạc, dưới triều Nguyễn. Giai đoạn một là những hoạt động của dòng họ Nông nổi dậy chống lại triều đình, xây dựng căn cứ từ năm 1833 đến năm 1869. Giai đoạn sau đánh dấu từ năm 1869, khi triều Tự Đức phong cấp và thưởng cho cha con Nông Hùng Thạc, Nông Hùng Phúc, Nông Hùng On, đánh dấu giai đoạn hội nhập toàn diện của chính quyền địa phương Bảo Lạc với chính quyền trung ương. Trong giai đoạn từ năm 1870 đến năm 1932, nhân dân Bảo Lạc dưới sự lãnh đạo của gia tộc họ Nông đã dẹp các cuộc bạo loạn cướp phá ở địa phương, tích cực chống các nhóm phi từ biên giới tràn sang, cũng như các hoạt động xâm lấn biên giới từ phía Trung Quốc. Các sự kiện được Tô Văn Luyện ghi lại nhưng không bình luận, nhận xét, đánh giá về các sự kiện này, cách viết mang tính viết biên niên sự kiện lịch sử.

Xuất phát điểm của việc lập văn bản nhằm mục đích ghi lại những sự kiện lịch sử thời Bảo Lạc tao loạn, cho nên trong văn bản này tác giả cũng không ghi đầy đủ lịch sử theo tính liên tục theo các năm mà có những năm không được nhắc đến trong văn bản. Chẳng hạn, các năm từ 1836 đến 1838, từ 1840 đến 1861 không có sự kiện nào được nhắc tới, nó phù hợp với giai đoạn phát triển yên bình của lịch sử Bảo Lạc. Giai đoạn các năm từ 1836 đến 1838 được coi là thoái trào của cuộc khởi nghĩa Nông Văn Vân, Nông Hùng Thạc xưng chúa (vương công) nhưng triều đình cũng không cảm thấy là mối lo khi đã trấn yểm long mạch, bằng việc quân triều đình đào mồm “ngư sơn” làm cho sông Neo chảy thẳng vào sông Gâm như ngày nay để phá thế phong thủy và yên tâm trên vùng đất Bảo Lạc không còn anh hùng chống lại

triều đình. Còn giai đoạn từ năm 1840 đến năm 1861 là giai đoạn mà quân triều đình sau mấy lần đánh Bảo Lạc bị thất bại đã ngừng đánh vào biên khu Bảo Lạc, mặc nhiên để cho nghĩa quân của Nông Hùng Thạc tồn tại. Sang giai đoạn sau, thời Thiệu Trị, Tự Đức với chính sách ôn hòa của triều đình nhà Nguyễn, giữa nghĩa quân và triều đình ít xảy ra xung đột. Bản thân Nông Hùng Thạc trong giai đoạn này cũng có chủ trương hội nhập với triều đình để cùng chống lại nạn giặc dã do các nhóm phi từ biên giới Trung Quốc tràn sang.

Như vậy, có thể nhận định, tác giả Tô Văn Luyện khi viết *Bảo Lạc sự tích* đã đứng trên quan điểm lập trường của một người viết sử, nhìn nhận những hoạt động, sự kiện quân sự của nhân dân Bảo Lạc thời bấy giờ dưới sự lãnh đạo của gia tộc họ Nông về cơ bản là khách quan. Các sự kiện được ghi chép chi tiết, cụ thể và không thể hiện lập trường, quan điểm cá nhân hay quan điểm giai cấp. Đối chiếu sự kiện lịch sử được ghi trong chính sử với sự kiện được ghi trong *Bảo Lạc sự tích* và những câu chuyện được lưu truyền trong dân gian, đồng thời phân tích bối cảnh lịch sử thời bấy giờ có thể cho chúng ta cái nhìn khách quan hơn đối với những sự kiện đã diễn ra. Những sự kiện được ghi lại trong *Bảo Lạc sự tích* là cơ sở để trong thời đại ngày nay với cái nhìn toàn diện, khách quan chúng ta có những nhận định đúng đắn về vai trò của dòng họ Nông đối với lịch sử phát triển của vùng đất Bảo Lạc xưa, huyện Bảo Lạc ngày nay. Vai trò của nhân dân Bảo Lạc xưa với nhiệm vụ tiền đồn chống lại các cuộc xâm lược, xâm lấn của các thế lực phong kiến phương Bắc, đặc biệt phong kiến Trung Quốc.

2.1. *Bảo Lạc sự tích* là một nguồn sử liệu, một căn cứ để so sánh, đối chiếu làm rõ các sự kiện lịch sử đã diễn ra trên quê hương Bảo Lạc

Trong cuốn “Lịch sử tỉnh Cao Bằng”, khi điểm lại sự kiện Tri châu Nông Văn Vân khởi nghĩa đã nhận định: “Tháng 3- 1835, trong một trận quân nhà Nguyễn tấn công vào căn cứ Nà Tình, Nông Văn Vân bị đốt cháy, cuộc nổi dậy về cơ bản chấm dứt”⁽¹⁾. Căn cứ này được các nhà nghiên cứu đưa ra dựa vào các tài liệu *Đại Nam thực lục Chính biên* và *Bắc Kỳ tiểu phi*, về sự kiện này các tài liệu đều chép Nông Văn Vân bị đốt cháy. *Bắc Kỳ tiểu phi* còn cho biết: Khi tìm thấy thi hài Nông Văn Vân bị thiêu cháy trong núi Thảm Bát, quan quân nhà Nguyễn đã “chặt đầu, ướp muối, bỏ vào hòm gỗ chuyển về Kinh,

(1) Tỉ nh ủy - Hội đồng nhôn đôn, Ủy ban nhôn đôn, Hội sử học Việt Nam (2009): *Lịch sử tỉnh Cao Bằng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 379.

rồi đem xác lên núi Vân Trung treo cao đảo ngược xuống, cốt cho dân ở đây trông thấy và kinh sợ...”. Tuy nhiên, các nhà nghiên cứu cũng chú giải thêm, theo một số tài liệu địa phương cho biết, trong trận này Nông Văn Vân đã trốn thoát và sau đó ông mai danh ẩn tích.⁽²⁾

Căn cứ vào văn bản *Bảo Lạc sự tích* thì sự kiện trên diễn ra không đúng như vậy. Văn bản này cho biết Nông Văn Vân khi không chống lại được quân triều đình đã khoác áo, mũ của mình vào thi thể tử binh, đánh lừa được quân triều đình trốn thoát sang châu Quảng Nam, tỉnh Vân Nam - Trung Quốc, bàn giao lại sự nghiệp cho con là thủ lĩnh Nông Hùng Thạc. *Bắc Kỳ tiểu phi* cũng ghi lại sự kiện năm 1836, triều đình sai quân lính đào mòm “ngư sơn” cho sông Neio chảy thẳng vào sông Gâm để phá thế phong thủy, làm cho “Bảo lạc chi dân bất năng cường thịnh, nhi thứ thời vô nhân can đảm anh hùng phản nghịch, nhân dân tiêu tán điền thổ hoang phế tứ xứ cơ cực”. Nhưng *Bảo Lạc sự tích* cũng ghi lại, cùng năm 1836, tướng Nông Hùng Thạc xưng chúa Bảo Lạc, tiếp tục cai quản châu Bảo Lạc và cùng tồn tại với nhà Nguyễn. Dinh thự dòng họ Nông ở Thị trấn Bảo Lạc là chứng tích lịch sử của gia tộc Nông Văn Vân, Nông Hùng Thạc là một cứ liệu để củng cố thêm sự nghiệp của Nông Văn Vân được kế tiếp bằng sự nghiệp của Nông Hùng Thạc.

Trong cuốn *Lịch sử Đảng bộ huyện Bảo Lâm* có nhận định: “*Những năm 1866 - 1868, vùng đất Bảo Lâm (thuộc châu Bảo Lạc xưa) chứng kiến những trận đánh gan góc của nghĩa quân Nông Hồng Thạc, tri phủ Tương Yên, khi giặc nhà Thanh đánh vào phủ Tương Yên, châu Bảo Lạc lần thứ nhất. Tiếp đó là những chiến công của đội quân Nông Hồng Tân, quan đạo sứ Tuyên Quang đánh bại giặc Thanh Lữ Hán Đường sang bên kia biên giới, giữ yên mảnh đất phủ Tương Yên vào cuối năm 1894.*”⁽³⁾ Vấn đề đặt ra ở đây là căn cứ vào *Bảo Lạc sự tích* như một nguồn sử liệu đáng tin cậy thì sử dụng tên Nông Hồng Thạc, Nông Hồng Tân là không đúng để chỉ nhân vật Nông Hùng Thạc, Nông Hùng Tân. Trong *Bảo Lạc sự tích* đã chỉ ra sự kiện năm 1836 Nông Hùng Thạc xưng vị, xưng chúa (Vương công). Chữ Hùng thay cho chữ Văn chắc hẳn là bắt nguồn từ sự kiện này. Trước đó, theo sử sách ghi lại thì cụ của Nông Hùng Thạc là Nông Văn Bật làm Thổ ty châu Bảo Lạc, ông nội là Nông Văn Liêm thế tập giữ chức Thổ ty Bảo Lạc, khi Nông Văn Liêm và con trai cả Nông Văn Trang mất thì con trai thứ,

bố của Nông Hùng Thạc là Nông Văn Vân giữ chức Tri châu Bảo Lạc. Nếu không có sự kiện xưng chúa vào năm 1836, thì chắc hẳn tên của Nông Hùng Thạc có thể vẫn là Nông Văn Thạc. Từ căn cứ trên cơ sở sử liệu của *Bảo Lạc sự tích* cũng như cách gọi tên Nông Hùng Thạc trong nhân dân, trong một số nghiên cứu khác để đính chính lại tên, thống nhất tên gọi trong các cuốn sử là một việc đáng lưu ý, đặc biệt trong các cuốn sử địa phương có liên quan đến nhân vật Nông Hùng Thạc.

2.2. *Bảo Lạc sự tích là nguồn sử liệu để đánh giá đúng vai trò của gia tộc họ Nông trong việc lãnh đạo nhân dân Bảo Lạc trong cuộc đấu tranh chống xâm lược của phong kiến phương Bắc cũng như chống lại hoạt động cướp bóc của các nhóm thổ phi từ biên giới Trung Quốc tràn sang, bảo vệ và ổn định tình hình an ninh, trật tự ở khu vực biên giới, làm nhiệm vụ tiền đồn chống giặc trong điều kiện lực lượng quan quân của triều đình không đủ mạnh để có thể túc trực thường xuyên*

Tháng 4/1868, Pháp đánh Nam Kỳ, nhà Nguyễn ân xá, chấp nhận cho chúa Nông Hùng Thạc giữ quyền Thổ ty, có quân đội riêng (chế độ cai trị hành chính của một xứ theo lệ truyền chuyển trong dòng tộc), từ đó đến gần hết thế kỷ XIX, Nông Hùng Thạc cùng các con Nông Hùng Ôn, Nông Hùng Phúc, Nông Hùng Tân đã cùng nhân dân chống lại giặc trong nước nổi dậy, cũng như giặc đến từ bên kia biên giới, vững an ninh trật tự cho nhân dân Bảo Lạc. *Bảo Lạc sự tích* ghi năm 1866 Nông Hùng Thạc dẹp giặc Lục Chí Bình tại Thái Nguyên, Ngô Côn, tặc đảng Mã tài (tức Đặng Chí Hùng); Nông Hùng Phúc dẹp giặc Triệu Phúc Sinh. Năm 1869, Nông Hùng Thạc, Nông Hùng Phúc lại tiếp tục đánh lại sự nổi dậy của Ngô Côn và Đặng Chí Hùng chấm dứt hoàn toàn hoạt động của hai nhóm này.

Với những chiến công trong việc dẹp giặc bạo loạn giữ vững ổn định trật tự an ninh trên địa bàn, năm 1869, Nông Hùng Thạc, Nông Hùng Phúc, Nông Hùng Ôn được Tự Đức ban thưởng. Nông Hùng Thạc được thăng thưởng chức “Phòng ngự sứ Phủ Tương Yên”, gồm Bảo Lạc, Đại Man (Na Hang- Tuyên Quang) và Vị Xuyên (Hà Giang), hàm “chánh thất phẩm thiên hộ”. Tri phủ Nông Hùng Phúc được thưởng hàm “chánh bát phẩm bách hộ”. Nông Hùng Ôn được thưởng hàm “chánh cửu phẩm bách hộ” đồng thời giữ chức quan tri phủ.

(2) Xem: Tỉ nh ủy - Hội đồng nhôn đồn, Ủy ban nhôn đồn, Hội sử học Việt Nam (2009): *Lịch sử tỉ nh Cao Bằng*, Sđd, tr.379.

(3) *Lịch sử Đảng bộ huyện Bảo Lâm*, Nxb Lao động, Hà Nội, 2010, Tr.20.

Việc Tự Đức thăng thưởng cho những người có công dẹp giặc trong gia tộc họ Nông đã đánh dấu giai đoạn “hội nhập” toàn diện của gia tộc họ Nông, chính quyền Bảo Lạc với triều Tự Đức, phản ánh chính sách đúng đắn của Tự Đức trong việc tăng cường mối quan hệ gắn bó với các dân tộc thiểu số, đặc biệt ở những khu vực được coi là phen giậu, là tiền đồn chống giặc ngoại xâm. Việc nhận thăng thưởng cũng đánh dấu giai đoạn các cuộc đấu tranh của gia tộc họ Nông, của nhân dân Bảo Lạc diễn ra theo chiều hướng bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc và đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn theo yêu cầu của chính quyền trung ương.

Từ 1870, sau khi Nông Hùng Thạc tạ thế, Nông Hùng Phúc đã có công dẹp nhiều nhóm giặc suốt những năm cuối thế kỷ XIX như Hoàng Sùng Anh (1877), Tần A Thụy (1873-1874), Lý Thành Chiếu (1875), Hoàng Tường Anh (1871), Nguyễn Đình Sáng (1878), Lý Văn Thập (1878), Nguyễn Văn Cơ (1878), Lý Á Xương (1881), Hoàng A Ruộng (1896), Lý Phúc Trường (1896),... *Bảo Lạc sự tích* đã ghi lại trong thời gian từ 1870 đến 1932 có đến 21 sự kiện quân sự liên quan đến việc chống lại hoạt động của các nhóm giặc nổi dậy đe dọa sự bình yên ở trong vùng cũng như giặc cướp từ biên giới Trung Quốc tràn sang. Dưới sự lãnh đạo của gia tộc họ Nông, sự giúp đỡ từ phía triều đình nhân dân Bảo Lạc đã dẹp yên nạn giặc dã, đảm bảo an ninh trật tự trong vùng.

Bảo Lạc sự tích viết nhằm mục đích ghi lại những sự kiện thời Bảo Lạc tao loạn, bắt đầu bằng sự kiện khởi nghĩa của Nông Văn Vân, sau đó là một loạt các sự kiện quân sự liên quan đến gia tộc họ Nông ở vùng đất Bảo Lạc. Điều này, khiến người đọc có cảm giác sự tao loạn là do họ Nông gây ra. Tuy nhiên, khi nghiên cứu toàn bộ văn bản, cảm nhận ban đầu này không còn mà thay vào đó chính là thấy được công lao của gia tộc họ Nông đối với vùng đất Bảo Lạc. Sự tao loạn gây ra là do các nhóm tặc đảng trong vùng và thổ phi bên kia biên giới gây ra. Từ Nông Hùng Thạc, Nông Hùng Phúc, Nông Hùng Ôn, Nông Hùng Tân đến Nông Quảng Tuyên đã nối tiếp lãnh đạo, trực tiếp cầm quân dẹp giặc mang lại bình yên cho nhân dân Bảo Lạc, góp phần ổn định an ninh trật tự của đất nước.

Như vậy, thông qua các sự kiện được *Bảo Lạc sự tích* ghi lại, tiếp tục cùng các sử liệu khác ghi nhận dòng họ Nông có thế lực lớn, các đời tiếp nối cai quản châu Bảo Lạc, có nhiều công lao chống giặc ngoại xâm, bảo vệ biên cương, cùng chứng tích còn lại của dòng họ Nông ở Bảo Lạc là Dinh thự cổ tại thị trấn Bảo Lạc với kiến trúc

độc đáo, bề thế, có cảnh quan đẹp là một minh chứng cho thế lực cũng như công lao của dòng họ Nông với Bảo Lạc.

2.3. Từ những sự kiện được ghi lại trong *Bảo Lạc sự tích*, chúng ta có thể đánh giá đúng, khách quan hơn về vai trò, sức mạnh cũng như những hoạt động của các triều đại thời Nguyễn, các chính sách của các triều đại này với các dân tộc, vùng miền làm cho bức tranh toàn cảnh về các triều đại cũng như bức tranh chung của xã hội phong kiến Việt Nam được rõ nét hơn

Bảo Lạc sự tích ghi lại sự kiện năm 1835, vua Minh Mệnh đã huy động một lực lượng quân sự lớn đánh vào Bảo Lạc, dẹp yên khởi nghĩa của Nông Văn Vân. Xét về mặt luật pháp thời Nguyễn, Nông Văn Vân đã phạm tội phản nghịch, một tội rất nặng, không thể chỉ một mình trốn thoát hay chết là hết tội. Mắc tội phản nghịch thì con cháu họ hàng cũng phải chịu tội. Chưa kể đến Nông Văn Vân còn là anh vợ của Lê Văn Khôi - người cầm đầu cuộc nổi dậy ở Sài Gòn, Gia Định cùng thời gian ấy, cả hai cuộc khởi nghĩa chống lại triều đình chắc hẳn có mối liên hệ nhất định. Trong khi đó, năm 1836, con trai Nông Văn Vân là Nông Hùng Thạc xưng chúa, cai quản một vùng rộng lớn lại được tự do tồn tại. Điều này phản ánh sức mạnh quân sự của triều Minh Mệnh không lớn, chính sách đối với các khu vực miền núi, dân tộc, khu tự trị còn có nhiều hạn chế. Phản ánh cuộc khởi nghĩa của Nông Văn Vân cũng có những lý do chính đáng của nó.

Đến các đời vua triều Nguyễn về sau thì chính sách lôi kéo, hòa hợp với thổ ty, tri châu ở khu vực miền núi, biên giới được thực hiện tốt hơn. Với những chính sách hợp lý, khôn khéo, từ thời Tự Đức đã hoàn toàn tạo nên sự hòa hợp giữa chính quyền trung ương với chính quyền địa phương, mà cụ thể trong trường hợp này là sự hòa hợp của gia tộc họ Nông, nhân dân Bảo Lạc với chính quyền trung ương cùng thực hiện nhiệm vụ chống lại sự nổi dậy cướp phá của các nhóm giặc trong nước cũng như thổ phi ở biên giới Trung Quốc tràn sang.

Căn cứ vào các sự kiện được ghi lại trong *Bảo Lạc sự tích*, cũng như sự hòa hợp nhanh chóng của gia tộc họ Nông với chính quyền trung ương nhà Nguyễn là cơ sở để đánh giá đúng các chính sách có nhiều hạn chế của triều Minh Mệnh đối với các dân tộc, địa phương miền núi biên giới, cụ thể ở đây là nhân dân Bảo Lạc, cũng như là cơ sở để đánh giá đúng tính chất của khởi nghĩa Nông Văn Vân. Đứng ở phương diện chính quyền Minh Mệnh, đây là một cuộc phản loạn chống lại triều đình. Nhưng đứng ở khía cạnh là nhân dân Bảo Lạc thì đây lại

là cuộc khởi nghĩa chống lại sự áp bức của chính quyền trung ương, nhằm hướng tới cuộc sống tốt đẹp hơn.

Đối với con cháu của dòng họ Nông, văn bản *Bảo Lạc sự tích* cần được lưu giữ và phổ biến để cho các thế hệ sau được biết. Văn bản này không rõ tác giả viết nhằm mục đích gì nhưng một điều chắc chắn đọc thấy trong văn bản chỉ viết về những sự kiện lịch sử gắn với gia tộc họ Nông trên vùng đất Bảo Lạc, nó cũng là một phần lịch sử dòng họ Nông, là một văn bản về lịch sử đấu tranh của dòng họ. Con cháu họ Nông ở Bảo Lạc hoàn toàn có quyền tự hào về những gì mà cha ông mình đã tạo nên trên vùng đất quê hương. Từ đó ra sức phát huy tinh thần, truyền thống gia đình, dòng họ vào xây dựng quê hương đất nước, đặc biệt là xây dựng quê hương Bảo Lạc ngày càng giàu mạnh, lưu giữ và phổ biến các giá trị văn hóa đời sống tốt đẹp của vùng đất giàu truyền thống.

3. Kết luận

3.1. Qua việc nghiên cứu, tìm hiểu giá trị của văn bản *Bảo Lạc sự tích*, một văn bản mang tính biên niên về sự kiện lịch sử diễn ra trong khoảng 100 năm trên vùng đất Bảo Lạc - Cao Bằng, nhóm nghiên cứu bước đầu đưa ra một số nhận định sau:

Văn bản *Bảo Lạc sự tích* là một nguồn sử liệu đáng tin cậy, là cơ sở để đánh giá lại tính xác thực của một số sự kiện đã được ghi chép trong chính sử. Từ những sự kiện được ghi chép, các nhà nghiên cứu có thêm căn cứ để dựng nên bức tranh toàn cảnh và chi tiết hơn về những hoạt động của chính quyền phong kiến trung ương đối với nhân dân các địa phương, nhân dân các tỉnh miền núi, biên giới. Xác định rõ hơn, khẳng định được sức mạnh hay đánh giá được chính sách quản lý chung cũng như chính sách đối với dân tộc, miền núi biên giới của từng thời vua triều Nguyễn.

Thông qua các sự kiện trong gần 100 năm được ghi chép trong *Bảo Lạc sự tích*, chúng ta có được những đánh giá khách quan về tình hình an ninh trật tự của vùng đất Bảo Lạc dưới triều Nguyễn. Đồng thời cũng có những đánh giá khách quan và toàn diện về công lao to lớn của gia tộc họ Nông đối với lịch sử phát triển của Bảo Lạc. Đặc biệt là công lao của Nông Hùng Thạc trong việc dẹp loạn giặc đã đem lại bình yên cho nhân dân.

Văn bản *Bảo Lạc sự tích* không chỉ góp phần cung cấp sử liệu làm sáng rõ những sự kiện, những vấn đề chính trị, xã hội xưa mà còn có ý nghĩa nhất định trong việc xác định những giá trị văn hóa, lịch sử của vùng đất Bảo Lạc nay, là cơ sở để giáo dục tinh thần yêu quê hương, lòng tự hào về gia đình, dòng họ cho thế hệ trẻ. Động viên, khuyến khích thế hệ trẻ ra sức phấn đấu xây

dựng quê hương Bảo Lạc ngày càng giàu đẹp, làm giàu mãi truyền thống vẻ vang của dân tộc, dòng họ, quê hương.

Những sự kiện được ghi chép trong *Bảo Lạc sự tích* đã khẳng định vai trò của gia tộc họ Nông ở Bảo Lạc cũng như vai trò của nhân dân Bảo Lạc trong lịch sử phát triển của địa phương. *Bảo Lạc sự tích* vì thế còn là một luận cứ, một luận chứng để thuyết minh lập đề án cho đầu tư xây dựng bảo tồn Dinh thự dòng họ Nông trên đất Bảo Lạc. Nhằm lưu giữ bảo tồn, phát triển và khai thác các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể cho mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa của chính quyền huyện Bảo Lạc ngày nay.

Mặc dù văn bản *Bảo Lạc sự tích* mang nhiều giá trị nhưng để khai thác được hết các giá trị, xác định đúng các giá trị cần tiếp tục được quan tâm đầu tư nghiên cứu làm rõ để khẳng định chắc chắn hơn nữa các giá trị này. Những vấn đề về tác giả, xuất xứ của văn bản, nguồn sử liệu của văn bản, mục đích của văn bản... cần được làm rõ hơn. Bên cạnh đó vấn đề về cách tạo chữ và diễn tiến hình thành chữ Nôm Tày trong văn bản này cũng cần được phân tích làm rõ hơn để thấy hết được những khía cạnh giá trị của văn bản này.

3.2. Trong quá trình nghiên cứu văn bản *Bảo Lạc Sự tích*, nhóm tác giả nhận thấy rằng còn nhiều vấn đề từ văn bản này mà nhóm tác giả chưa có đủ thời gian, năng lực cũng như kinh phí để thực hiện

Một là, về tác giả Tô Văn Luyện, cần có những tìm hiểu sâu hơn để biết được tác giả lập nên văn bản này thực sự nhằm mục đích gì. Tác giả có phải là một người yêu thích lịch sử hay là một người yêu thích và muốn phát triển lưu giữ chữ Nôm Tày thông qua việc ghi lại những sự kiện lịch sử. Nguồn sử liệu mà tác giả đã sử dụng để hoàn thành văn bản này có được từ những tư liệu nào có độ tin cậy đến đâu. Tác giả sử dụng các tư liệu thành văn là chủ yếu hay chỉ ghi lại qua các câu chuyện lưu truyền trong dân gian.

Hai là, *Bảo Lạc sự tích* ghi lại những sự kiện lịch sử diễn ra trong 100 năm, vậy văn bản này được bắt đầu viết từ năm nào, hoàn thiện trong thời gian bao lâu là một vấn đề đặt ra trong việc xác định tính chính xác, khách quan của các sự kiện đã được ghi lại.

Ba là, chỉ tồn tại một văn bản *Bảo Lạc sự tích* của tác giả Tô Văn Luyện hay có sự tồn tại của hơn một văn bản này cũng là vấn đề đặt ra trong quá trình lưu giữ. Nếu là độc bản thì vấn đề lưu giữ phải được đặc biệt quan tâm. Nếu có hơn một văn bản thì có sự khác nhau giữa các

văn bản hay không là những câu hỏi mà nhóm nghiên cứu chưa thể tìm thấy câu trả lời.

Bốn là, trong điều kiện, mục đích của đề tài nhóm nghiên cứu chưa có điều kiện phân tích làm rõ lịch sử phát triển của chữ Nôm Tày, diễn tiến các cách tạo chữ và dùng chữ trong quá trình phát triển của chữ Nôm Tày có thể có trong văn bản *Bảo Lạc sự tích*. Ở mức độ của mình, nhóm nghiên cứu mới chỉ dừng lại ở bước đầu đánh giá những giá trị về nội dung, sự kiện mà văn bản đã thể hiện.

Tóm lại, văn bản bằng chữ Nôm Tày *Bảo Lạc sự tích* là một văn bản không chỉ có giá trị, ý nghĩa như một văn bản biên niên sự kiện lịch sử mà còn có giá trị về văn hóa, chữ viết. Trong điều kiện còn có những hạn chế nhất định của nhóm nghiên cứu, chúng tôi chưa có điều kiện để làm sáng rõ tất cả những giá trị mà văn bản này chứa đựng. Chúng tôi mong muốn nhận được ý kiến đóng góp của các nhà nghiên cứu, nhà sưu tầm để chúng tôi - chúng ta hiểu rõ hơn về những giá trị của văn bản và khai thác những giá trị này vào việc bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa, nhân văn, những giá trị lịch sử của dân tộc./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tỉnh ủy - Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Hội sử học Việt Nam (2009): *Lịch sử tỉnh Cao Bằng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. *Lịch sử Đảng bộ huyện Bảo Lâm*, Nxb Lao động, Hà Nội, 2010.
3. Vũ Anh Tuấn (2004), *Truyện thơ Tày nguồn gốc, quá trình phát triển và thi pháp thể loại*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
4. Đỗ Bình Trị (1991), *Văn học dân gian Việt Nam - Tập 1*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
5. Đỗ Bình Trị (1999), *Những đặc điểm thi pháp của các thể loại văn học dân gian*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
6. Đặng Nghiêm Vạn (1983). *Xung quanh vấn đề nghiên cứu các dân tộc ở miền núi Việt Nam*. Tạp chí dân tộc học, Hà Nội.

Historical value of the Nôm Tày text- *Bảo Lạc sự tích*

Ha Thi My Hanh, Yen Ngoc Trung

Article info

Received:
15/5/2018
Accepted:
10/12/2018

Keywords:

*Bảo Lạc sự tích; Nôm Tày;
Cao Ban; history.*

Abstract

Bảo Lạc sự tích is the only text that records chronicling events in Cao Bang and is written in Nôm Tày script. This is a historical data source, a basis for comparison and reference to clarify historical events. It serves as a basis to appreciate the role of Nong family, relating to the preservation of relics related to this family in Bao Lac land. At the same time, it is also a basis to understand more about the general historical context of the whole country in the second half of the nineteenth century, activities and policies of the Nguyen dynasty toward ethnic groups and border regions.
